TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 82/2021/HS-ST
Ngày: 16/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thế Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Dũng; Nơi công tác: Phòng khám nhân đạo thị xã Tân Châu;

2. Bà Cù Thị Ngọc Thảo; Nơi công tác: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Long An.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Sang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Hoàng Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2021/QĐXXST-HS ngày 12/8/2021 và Thông báo về việc dời phiên tòa số 08/TB-TA ngày 30/8/2021, đối với bị cáo:

Phạm Bảo D, sinh ngày 05/02/2004; Nơi sinh: Tân Châu – An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Con ông Phan Thanh H (đã chết) và bà Phạm Thị D, sinh năm 1984; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn L (T hớt tóc), sinh năm 1972; Nơi cư trú: khóm Long Thị B, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 30/4/2005; Nơi cư trú: khóm Long Thị B, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- Võ Trương H, sinh năm 2009; Nơi cư trú: khóm Long An B, phường Long Phú, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Ông Diệp Sơn T, sinh năm 1977; Nơi cư trú: khóm Long Thị A, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt);

Người làm chứng: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Phước T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước – Sở Tư pháp tỉnh An Giang; Địa chỉ: Số 8/18, đường Lý Thường Kiệt, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Phạm Thị D, sinh năm 1984. Nơi cư trú: khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Đ:* Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1944. Nơi cư trú: khóm Long Thị B, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Trương H: Bà Trương Thị T, sinh năm 1966. Nơi cư trú: khóm Long An B, phường Long Phú, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 20/3/2021, Nguyễn Văn Đ (sinh ngày 30/4/2005) rủ Phạm Bảo D (sinh ngày 05/02/2004) và Võ Trường H (sinh ngày 02/9/2009) đi lấy trộm máy phát điện, nhãn hiệu Yanma, công suất Demo 5kg, số Model: TS105, trọng lượng 240kg của ông Nguyễn Văn L (T hớt tóc), đang để phía sau nhà của ông L thuộc tổ 18, khóm Long Thị B, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, D và H đồng ý. Sau đó, cả 03 đi bộ đến nơi để máy phát điện, Đ kêu H đứng cảnh giới, D và Đ cùng nhau vào tháo dây điện của máy phát điện ra, xong, cả ba cùng nhau đem máy phát điện đến cửa hàng thu mua phế liệu của Diệp Sơn T thuộc khóm Long Thị A, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu để bán. Khi bán, cả 03 nói là máy phát điện của gia đình,

do cần tiền nên bán, nghỉ cả 03 nói thật nên T đồng ý mua, với giá 1.640.000 đồng, xong, D và Đ mỗi người được 800.000 đồng, H được 40.000 đồng. Số tiền có được, cả 03 đã tiêu xài hết.

Sau đó, ông Nguyễn Văn L phát hiện bị mất trộm tài sản nên ông đã đến Công an phường Long Hưng, thị xã Tân Châu để trình báo sự việc trên.

Vật chứng thu giữ: 01 máy phát điện, nhãn hiệu Yanma, công suất Demo 5kg, số Model: TS105, trọng lượng 240kg, bên dưới có gắn khung kim loại có bốn bánh xe (đã qua sử dụng).

Kết luận định giá tài sản số 20 ngày 02/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản, trong tố tụng hình sự thị xã Tân Châu, xác định: 01 máy phát điện, nhãn hiệu Yanma, công suất Demo 5kg, số Model: TS105, trọng lượng 240kg, bên dưới có gắn khung kim loại, có bốn bánh xe. Giá trị còn lại, trị giá: 8.000.000 đồng.

Ngày 01/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố Phạm Bảo D, về tội: "Trộm cắp tài sản".

Cáo trạng số 44/CT-VKSTC ngày 21 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Phạm Bảo D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng.

Bị hại ông Nguyễn Văn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Đ, anh Võ Trương H, ông Diệp Sơn T và người làm chứng bà Phạm Thị N trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Hiện, ông L đã nhận lại máy phát điện xong. Ông L và ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm tài sản của ông Nguyễn Văn L theo nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Hội đồng xét xử công bố Biên bản định giá trong tố tụng hình sự số 20 ngày 02/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm luận tội: Lời khai nhận của bị cáo Phạm Bảo D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra cùng các vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo D lén lút chiếm đoạt 01 máy phát điện, nhãn hiệu Yanma, công suất Demo 5kg, số Model: TS105, trọng lượng 240kg, trị giá 8.000.000 (tám triệu) đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân

Châu truy tố đối với bị cáo D là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo D đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự thực hiện với lỗi cố ý, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Cần có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản chiếm đoạt đã giao trả lại cho bị hại, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Bảo D từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Về xử lý vật chứng:

- 01 máy phát điện, nhãn hiệu Yanma, công suất Demo 5kg, số Model: TS105, trọng lượng 240kg, bị hại ông Nguyễn Văn L đã nhận lại nên không đề cập;

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Văn L đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập. Ông Diệp Sơn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.640.000 (một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn) đồng nên không xem xét giải quyết.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên về việc kết luận bị cáo Phạm Bảo D phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; tài sản bị cáo lấy trộm có giá trị không lớn và đã thu hồi trả cho bị hại, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Diệp Sơn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Trong phần tranh luận, bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo D nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Phạm Bảo D bị Cơ quan điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi *"Trộm cắp tài sản"* xảy ra tại khu vực khóm Long Thị B, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[3] Sự vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn Đ, Võ Trương H; người làm chứng bà Phạm Thị N; Người đại diện hợp pháp bà Huỳnh Thị T và bà Trương Thị T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

- *Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Phạm Bảo D khai nhận, do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 20/3/2021, Nguyễn Văn Đ (sinh ngày 30/4/2005) rủ Phạm Bảo D (sinh ngày 05/02/2004) và Võ Trường H (sinh ngày 02/9/2009) đi tìm tài sản để trộm. Khi đến nhà của ông Nguyễn Văn L thuộc tổ 18, khóm Long Thị B, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, cả 03 người phát hiện máy phát điện, nhãn hiệu Yanma, công suất Demo 5kg, số Model: TS105, trọng lượng 240kg để ở phía sau nhà nên đã nảy sinh ý định lấy trộm. Tại đây, Đ kêu H đứng cảnh giới, D

và Đ cùng nhau vào tháo dây điện của máy phát điện ra. Thực hiện hành vi lấy trộm xong, sau đó cả ba cùng nhau đem máy phát điện đến cửa hàng thu mua phế liệu của Diệp Sơn T thuộc khóm Long Thị A, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu để bán. Khi bán, cả 03 nói là máy phát điện của gia đình, do cần tiền nên bán, nghỉ cả 03 nói thật nên Trường đồng ý mua, với giá 1.640.000 đồng, xong, D và Đ mỗi người được 800.000 đồng, H được 40.000 đồng. Số tiền có được, cả 03 đã tiêu xài hết. Tài sản bị cáo lấy trộm trị giá 8.000.000 (tám triệu) đồng theo biên bản định giá tài sản số 20/BB-HĐĐG.TTHS ngày 02/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 30/3/2021 do Công an phường Long Hưng lập và các chứng cứ được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Bảo D có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông L, trị giá 8.000.000 (tám triệu) đồng là xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác.

Bị cáo D có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 44/CT-VKSTC ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội của bị cáo D là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật. Quan điểm Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được việc "Trộm cắp tài sản" là vi phạm pháp luật, nhưng do bản tính tham lam, chay lười lao động, xem thường pháp luật nên đã thúc đẩy bị cáo phạm tội, đây cũng là nguyên nhân và động cơ phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo D đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của ông Nguyễn Văn L một cách trái pháp luật, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo D để răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có thể hiện vai trò đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn, bị cáo với Nguyễn Văn Đ và Võ Trường H có tiếp nhận ý chí của nhau, có sự bàn bạc để thống nhất hành động lấy trộm tài sản của ông Nguyễn Văn L. Nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn Đ và Võ Trường H chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra - Công an thị xã Tân Châu không khởi tố và Công an thị xã Tân Châu xử phạt hành chính là có căn cứ.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo D có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội. Xét, có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

01 máy phát điện, nhãn hiệu Yanma, công suất Demo 5kg, số Model: TS105, trọng lượng 240kg (đã qua sử dụng), bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết;

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Nguyễn Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Diệp Sơn T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Bảo D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Bảo D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*;

Xử phạt: Phạm Bảo D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo D được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Bảo D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND TX.Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Chị cục THADS TX Tân Châu;
- Công an TX.Tân Châu;
- Nhà Tạm giam (nếu có);
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND phường Long Thạnh (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thế Minh